TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18-10-2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Thị Thoa

2. Ông Trần Văn Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn*** *tham gia phiên tòa*:

Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 173/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXX-ST, ngày 08 tháng 9 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa, số 40/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 28/9/2022, giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Trần Thị Nguyệt - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 2, xã Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Bị đơn: Anh Lương Văn Tường - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn 2, xã Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 08/8/2022 và bản tự khai, nguyên đơn chị Trần Thị Nguyệt trình bày: chị và anh Tường kết hôn với nhau vào ngày 10/01/2013, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Thái cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do quan điểm sống không hòa hợp, anh Tường không quan tâm đến gia đình, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/2014 đến nay.Trong thời gian sống ly thân, anh Tường và chị không còn quan tâm gì đến nhau. Để cuộc sống mỗi bên sớm ổn định, chị đề nghị được ly hôn anh Tường theo quy định. Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Lương Thị Phương Linh, sinh ngày 24/10/2013. Trong thời gian sống ly thân cháu Linh ở cùng chị và ông bà

ngoại. Sau ly hôn, chị đề nghị được nuôi cháu, không yêu cầu anh Tường cấp dưỡng nuôi con chung.Về tài sản: vợ chồng không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Lương Văn Tường, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật. Nhưng anh Tường cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Tường vắng mặt nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được.Vì vậy,Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Tường đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyệt vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; Đối với bị đơn anh Tường được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quy định của BLTTDS, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Nguyệt, cho chị Nguyệt được ly hôn anh Tường. Về con: giao cháu Lương Thị Phương Linh, sinh ngày 24/10/2013 cho chị Nguyệt trực tiếp nuôi dưỡng; anh Tường không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: chị Nguyệt phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Nguyệt và anh Lương Văn Tường kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Theo chị

Nguyệt trình bày, sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau đến tháng 7 năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do quan điểm sống không hòa hợp, anh Tường không quan tâm đến gia đình, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7 năm 2014 cho đến nay, không ai còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau. Chị Nguyệt yêu cầu ly hôn anh Tường theo quy định. Xét cuộc sống chung của chị Nguyệt và anh Tường đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân nhau, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Nguyệt, cho chị Nguyệt ly hôn anh Tường là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: vợ chồng có 01 con chung là Lương Thị Phương Linh, sinh ngày 24/10/2013. Sau ly hôn, chị Nguyệt đề nghị được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Tường phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu của chị Nguyệt về việc nuôi con là chính đáng. Qua xác minh tại UBND xã Nga Thái thì cháu Linh đang sinh sống cùng mẹ và ông bà ngoại. Mặt khác, cháu Linh có nguyện vọng xin được ở cùng mẹ. Để cuộc sống cháu được ổn định nên chấp nhận đề nghị của chị Nguyệt, giao cháu Linh cho chị Nguyệt nuôi dưỡng là phù hợp thực tế.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tường không phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyệt không yêu cầu.

[3] Về tài sản: Chị Nguyệt không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyệt phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Nguyệt, cho chị Nguyệt được ly hôn anh Lương Văn Tường.

2. Về con: Giao cháu Lương Thị Phương Linh, sinh ngày 24/10/2013 cho chị Nguyệt trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tường không phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Nguyệt phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0015021 ngày 09/8/2022 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn, chị Nguyệt đã nộp đủ án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Chị Nguyệt, anh Tường có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

-Nơi nhận:
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GĐ- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Thái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Dương Thị Thoa **Trần Văn Hà** **Lê Thị Huệ**